TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
HĐTS HỆ VLVH NĂM 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT
KỲ TUYỂN SINH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC NĂM 2022
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

STT	Họ và chữ lót	Tên	Nữ	Ngày sinh	Số CMND/CCCD	Mã tổ hợp	ĐIỂM XÉT TUYỂN			TSĐ	ĐUT	TSĐUT	KV	ĐT	Ghi chú
							Môn 1	Môn 2	Môn 3						
1	Hà Huỳnh Vân	Anh	X	21/12/2004	092304004599	T01	6.50	7.40	8.80	22.70	0.25	22.95	2		
2	Nguyễn Thị Bé	Bi	X	24/09/2004	092304001692	T00	6.80	7.10	10.00	23.90	0.00	23.90	3		
3	Trần Tấn	Đạt		05/02/2004	094204005928	T00	7.50	8.40	6.65	22.55	2.75	25.30	1	01	
4	Nguyễn Thị Mộng	Giao	X	09/10/2003	093303001767	T00	5.80	6.80	9.40	22.00	0.75	22.75	1		
5	Lâm Gia	Huy		22/01/2004	092204000511	T00	7.00	7.60	7.70	22.30	0.25	22.55	2		
6	Bùi Hoàng	Phúc		11/04/2004	087204000036	T00	6.50	7.30	8.55	22.35	0.25	22.60	2		
7	Nguyễn Hùng	Sang		25/10/2004	092204002528	T01	7.70	6.70	9.50	23.90	0.25	24.15	2		
8	Nguyễn Công	Trứ		29/05/2004	094204007226	T00	5.90	8.70	8.70	23.30	0.75	24.05	1		
9	Trương Quang	Văn		12/09/2004	094204015268	T00	5.70	7.40	9.15	22.25	0.75	23.00	1		
10	Lý Văn Chí	Cường		10/08/2001	092201004664	T00	7.00	6.60	8.45	22.05	0.00	22.05	3		
11	Lê Thị Diễm	Hương	X	15/05/2004	094304009375	T00	6.10	8.00	7.90	22.00	0.00	22.00	3		
12	Lâm Thị Ngọc	Lành	X	19/03/2003	094303008517	T01	5.60	7.50	8.65	21.75	0.00	21.75	3		
13	Trần Vương	Lộc		15/08/2003	092203001306	T06	6.50	7.50	7.35	21.35	1.00	22.35	3	06	
14	Lâm Thị Ma	Ly	X	13/03/2004	094304009006	T01	5.80	7.30	7.75	20.85	1.00	21.85	3	06	
15	Đinh Thị Mỹ	Ngà	X	21/01/2004	086304010014	T00	7.00	8.00	9.00	24.00	0.00	24.00	3		
16	Kim Ngọc	Ngà	X	17/01/2004	084304002792	T01	7.10	8.20	9.25	24.55	1.00	25.55	3	06	
17	Dương Văn	Nha		07/07/2002	095202002261	T01	7.60	7.70	6.95	22.25	0.25	22.50	2		
18	Lê Vũ Hoàng Kim	Phụng	X	17/01/2004	094304004760	T00	6.60	8.10	8.20	22.90	0.00	22.90	3		
19	Lê Thị Thanh	Thiên	X	03/02/2003	091303013209	T01	5.30	7.50	8.95	21.75	0.00	21.75	3		
20	Thạch Thị	Thúy	X	15/11/2004	086304004022	T00	7.50	8.10	8.15	23.75	1.00	24.75	3	06	
21	Lê Minh	Triết		26/10/1989	093089001126	T06	7.10	8.30	6.70	22.10	0.50	22.60	2NT		
22	Nguyễn Thị Lan	Anh	X	03/01/2002	092302006325	T00	7.90	7.40	7.55	22.85	0.00	22.85	3		

STT	Họ và chữ lót	Tên	Nữ	Ngày sinh	Số CMND/CCCD	Mã tổ hợp	ĐIỂM XÉT TUYỂN			TSĐ	ĐUT	TSĐUT	KV	ĐT	Ghi chú
							Môn 1	Môn 2	Môn 3						
23	Phạm Thanh	Bảo		17/03/2001	083201012269	T00	6.30	7.40	9.60	23.30	0.00	23.30	3		
24	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	X	18/04/2002	093302000902	T00	7.70	7.20	7.60	22.50	0.00	22.50	3		
25	Nguyễn Huy	Hoàng		10/07/2000	044200008192	T00	7.10	7.60	7.45	22.15	0.00	22.15	3		
26	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	X	27/07/1999	093199006984	T00	7.00	7.80	9.30	24.10	0.00	24.10	3		
27	Võ Thị Thủy	Tiên	X	27/10/1999	092199003166	T01	7.70	8.70	5.95	22.35	0.00	22.35	3		
28	Đỗ Ngọc	Vinh		27/02/2004	001204000400	T06	7.80	7.60	8.00	23.40	0.00	23.40	3		
29	Huỳnh Thị Diệu	Thảo	X	17/04/2000	093300008063	T01	7.10	7.00	9.70	23.80	0.50	24.30	2NT		

Tổng danh sách có 29 thí sinh

Ghi chú mã tổ hợp: ***- T00: Toán, Sinh, Năng khiếu*** ***- T01: Toán, Văn, Năng Khiếu*** ***- T06: Toán, Hóa, Năng Khiếu***

LẬP BẢNG

Nguyễn Văn Chiến

ỦY VIÊN HĐTS

Trịnh Trung Hưng

KT. CHỦ TỊCH HĐTS

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Trần Trung Tính

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
HĐTS HỆ VLVH NĂM 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT
KỲ TUYỂN SINH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC NĂM 2022
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

STT	SBD	Họ và chữ lót	Tên	Nữ	Ngày sinh	Số CMND/CCCD	ĐIỂM XÉT TUYỂN		TSĐ	ĐUT	TSĐUT	KV	ĐT	Ghi chú
							ĐTB	Thi						
1	TCT06	Ngô Phương	Khanh		12/07/1997	086097008795	7.20	7.70	14.90	0.00	14.90	3		
2	TCT08	Thạch	KRóp		17/09/1988	086088001423	7.66	5.20	12.86	1.25	14.11	2	06	
3	TCT22	Nguyễn Văn	Thuận		25/04/1985	362026974	6.76	7.40	14.16	1.00	15.16	3	07	
4	TCT29	Đoàn Thị Cẩm	Tú	X	09/11/1997	092197000013	7.20	7.55	14.75	0.00	14.75	3		

Tổng danh sách có 04 thí sinh

LẬP BẢNG

Nguyễn Văn Chiến

ỦY VIÊN HĐTS

Trịnh Trung Hưng

P. CHỦ TỊCH HĐTS

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Trần Trung Tính